

Bình Long, ngày 31 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA TẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2022, về việc các đương sự thoả Tận Đ với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 161/2021/TLST-DS ngày 10 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả Tận của các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:

Nguyên Đơn: Nguyễn Thị Mộng T, sinh năm 1979

Địa chỉ: Tổ 2, ấp NG, xã TL, huyện HQ, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: Phan Văn M, sinh năm 1972

Địa chỉ: Tổ 8, khu phố XC 2 phường HC, thị xã BL, tỉnh Bình Phước.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Trần Thanh Đ, sinh năm 1977

Địa chỉ: Tổ 2, ấp NG, xã TL, huyện HQ, tỉnh Bình Phước.

Trần Anh T2, sinh năm 1979

Địa chỉ: Tổ 8, khu phố XC 2, phường HC, thị xã BL, tỉnh Bình Phước.

Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tiền cọc và tiền phạt cọc: Anh Phan Văn M chị Trần Anh T2 phải trả lại cho chị Nguyễn Thị Mộng T anh Trần Thanh Đ số tiền cọc là 300.000.000đ (ba trăm triệu đồng) và ½ số tiền phạt cọc là 150.000.000đ (một trăm năm mươi triệu đồng). Tổng cộng số tiền anh M chị T2 phải trả cho chị T anh Đ là 450.000.000đ (bốn trăm năm mươi triệu đồng).

- Về thời gian trả tiền: Anh Phan Văn M chị Trần Anh T2 phải trả cho chị Nguyễn Thị Mộng T anh Trần Thanh Đ số tiền 450.000.000đ (bốn trăm năm mươi triệu đồng) nêu trên vào ngày 22/8/2022.

- Về án phí: Anh Phan Văn M chị Trần Anh T2 phải chịu toàn bộ tiền án phí sơ thẩm là 11.000.000đ (mười một triệu đồng). Trả lại cho chị Nguyễn Thị Mộng T 14.000.000đ (mười bốn triệu đồng) tiền tạm ứng án phí đã đóng theo biên lai thu số

0002560 ngày 06/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

2. Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu Thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả các khoản tiền nêu trên thì phải chịu lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người Đ thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Tận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND TX Bình Long;
- THADS TX Bình Long;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Bình